

HỌC VIỆN KỸ THUẬT QUÂN SỰ

BÁO CÁO

Học phần: **CÔNG NGHỆ WEB**

**Đề tài: Quản lý bán thuốc (phân quyền
người dùng)**

Giáo viên hướng dẫn: Chu Thị Hường

Họ và tên: Hoàng Văn Việt

Phan Thanh Tùng

MỤC LỤC

Chương 1. Đặc tả hệ thống.

- 1.1. Mục đích, chức năng, yêu cầu.
- 1.2. Mô tả hệ thống.
 - 1.2.1. Quy trình nghiệp vụ.
 - 1.2.2. Quy tắc nghiệp vụ.
- 1.3. Đặc tả các chức năng cần xây dựng.

Chương 2. Phân tích dữ liệu hệ thống.

- 2.1. Mô tả hệ thống dưới dạng mối quan hệ dữ liệu.
- 2.2. Mô tả cụ thể từng mối quan hệ.
- 2.3. Mô hình liên kết thực thể.
- 2.4. Cách chuyển đổi mô hình liên kết thực thể sang mô hình quan hệ.
- 2.5. Mô hình quan hệ.
- 2.6. Phân tích nhu cầu sử dụng thông tin.
- 2.7. Đặc tả bảng dữ liệu.

Chương 3. Giao diện người dùng và phân tích chức năng giao diện.

.Chương 1: Đặc tả hệ thống.

1.1. Mục đích, chức năng, yêu cầu.

1.1.1. Mục đích:

Xây dựng hệ thống quản lý bán thuốc (phân quyền người dùng) cho một nhà thuốc. Tại đây, người chủ cửa hàng sẽ đưa sản phẩm của mình lên website, khách hàng có thể đặt và mua hàng trên website mà không cần đến trực tiếp nhà thuốc. Chủ cửa hàng sẽ giao sản phẩm cho khách hàng sau khi đơn hàng được thanh toán thông qua các phương tiện thanh toán Online.

1.1.2. Chức năng:

Hệ thống website bao gồm: danh sách thuốc được phân theo từng loại thuốc, giỏ hàng chứa các loại thuốc mà khách hàng đã lựa chọn, hệ thống tìm kiếm theo tên sản phẩm và hệ thống thanh toán với đầy đủ thông tin (thông tin khách hàng, thông tin đơn hàng, ...).

1.1.3. Yêu cầu:

- Thiết bị và phần mềm:
 - Máy tính có thể thiết kế được web.
 - Hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL Server.
- Yêu cầu trang web: dành cho khách hàng.
 - Khách hàng là những người có nhu cầu mua thuốc, họ sẽ tìm kiếm các sản phẩm cần thiết từ hệ thống và đặt mua các mặt hàng đó. Vì thế phải có các chức năng sau:

- + Hiện thị danh sách các mặt hàng sản phẩm của nhà thuốc để khách hàng xem, lựa chọn rồi đặt mua.
- + Khách hàng xem các thông tin tin tức mới, khuyến mại trên trang web.
- + Sau khi khách hàng chọn và đặt hàng trực tiếp thì hiện lên đơn hàng thanh toán để khách hàng nhập các thông tin mua hàng cần có.
- + Sau khi được thanh toán, đơn hàng sẽ được giao tới địa chỉ nhận hàng của khách hàng.

Ngoài các chức năng trên thì trang web phải được thiết kế sao cho dễ hiểu, giao diện mang tính dễ sử dụng đẹp mắt và làm sao cho khách hàng thấy được thông tin cần tìm, cung cấp các thông tin quảng cáo hấp dẫn, các tin tức khuyến mại để thu hút khách hàng. Điều quan trọng là phải đảm bảo an toàn tuyệt đối thông tin khách hàng trong quá trình đặt mua qua mạng. Đồng thời trang web phải luôn đổi mới, hấp dẫn.

1.2. Mô tả hệ thống.

1.2.1. Quy trình nghiệp vụ

- Sản phẩm thuốc sau khi được nhập về kho nhà thuốc, sẽ được **người quản lý nhà thuốc** đánh mã và lưu trữ các thông tin của thuốc trong cơ sở dữ liệu. (công dụng, thành phần, dạng thuốc, đơn giá bán,)
- **Khách hàng** muốn tìm thuốc có thể tìm kiếm theo tên thuốc, công dụng, ...; hoặc lựa chọn loại thuốc mà mình cần mua ở thanh công cụ phía trên của trang web. Sau khi tìm kiếm thuốc thành công, trang web sẽ đưa ra danh sách các sản phẩm thuốc có thông tin tìm kiếm gần nhất với thông tin tìm kiếm của khách hàng. Tại đây, **khách hàng** sẽ lựa chọn sản phẩm thuốc mà mình cần.
- Sau khi chọn được sản phẩm thuốc cần mua, **khách hàng** lựa chọn số lượng sản phẩm rồi thêm vào giỏ hàng của mình. **Khách hàng** làm tương tự với các sản phẩm thuốc còn lại.
- Sau khi thêm đủ các sản phẩm thuốc cần mua, **khách hàng** có thể nhập các mã giảm giá (còn hạn) mà **nhà thuốc** đã đưa ra để có thể mua được sản phẩm với giá cả hợp lý nhất.
- Tại bước thanh toán, sau khi nhập đầy đủ các thông tin cần thiết gồm: tên khách hàng, số điện thoại, địa chỉ giao hàng,; **khách hàng** có thể thực hiện việc thanh toán theo nhiều phương thức thanh toán online mà trang web đã đưa ra.
- **Người quản lý nhà thuốc**, sau khi nhận được đơn mua hàng của **khách hàng**, kiểm tra lại trong kho hàng theo đơn. Nếu các sản phẩm thuốc đều còn tồn kho thì thực hiện thao tác xác nhận đơn thanh toán của **khách**

hàng. Nếu không, liên hệ lại với **khách hàng** để thông báo và xác nhận lại đơn mua hàng.

- Sau khi đã xác nhận được đơn mua hàng với **khách hàng**, hóa đơn mua hàng sẽ được gửi về email của **khách hàng** để tiện cho việc nhà thuốc và khách hàng kiểm tra lại thông tin đơn.
- Sau một khoảng thời gian hợp lý, thuốc sẽ được giao tới địa chỉ giao hàng mà **khách hàng** đã nhập ở trong phần ‘Thanh toán’.

1.2.2. Quy tắc nghiệp vụ

Mô hình tổ chức: Nhà thuốc gồm có nhân viên (quản lý và bán hàng).

- Nhân viên:

❖ *Quản lý:*

- Tổng hợp thuốc theo danh sách loại thuốc.
- **Kiểm tra:** Theo định kỳ, số thuốc còn lưu trữ, lô thuốc cũ hay mới, hạn sử dụng và chất lượng thuốc trong kho cần được người quản lý kiểm kê.

❖ *Bán thuốc:*

- Bán thuốc theo yêu cầu của khách hàng. Nếu có bất cứ vấn đề gì liên quan tới sản phẩm thuốc, cần liên hệ ngay với khách hàng mua thuốc để tránh các vấn đề không tốt phát sinh.
- Giao thuốc cho khách hàng theo đúng yêu cầu khách hàng, tới đúng địa chỉ giao hàng mà khách hàng đã đưa ra.

- Khách hàng:

- Sử dụng thuốc theo hướng dẫn được ghi trên thông tin sản phẩm thuốc để đảm bảo thuốc có tác dụng tốt nhất.
- Liên hệ ngay với nhà thuốc nếu việc sử dụng thuốc có vấn đề; hoặc đơn giao hàng không đúng với yêu cầu mà khách hàng đã đưa ra.

1.3. Đặc tả chức năng.

➤ Chức năng: **Đăng ký.**

Khách hàng thực hiện đăng ký tài khoản người dùng bằng cách nhập đầy đủ các thông tin cần thiết để nhà thuốc lưu trữ lại, bao gồm: Họ tên, email đăng nhập, mật khẩu đăng nhập. Thông tin vừa nhập sẽ được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu của nhà thuốc.

➤ Chức năng: **Đăng nhập.**

Khách hàng thực hiện đăng nhập với tài khoản đã được đăng ký từ trước, bao gồm: email đăng nhập và mật khẩu. Khách hàng có thể đăng nhập bằng tài khoản Google/Facebook (nếu có) của mình để tiện cho việc lưu trữ lại của nhà thuốc.

➤ Chức năng: **Tìm kiếm thuốc.**

Khách hàng lựa chọn nút tìm kiếm nằm ở thanh công cụ phía trên trang web, nhập thông tin thuốc cần tìm kiếm. (tên thuốc/ công dụng/ ...) Sau đó, lựa chọn nút tìm kiếm để hiển thị ra danh sách thuốc có thông tin tìm kiếm gần nhất với thông tin tìm kiếm của khách hàng.

➤ Chức năng: **Hiển thị danh sách thuốc.**

Danh sách sản phẩm thuốc được chia theo từng loại, gồm: Thuốc Đông Y, Thực phẩm Chức năng, Tủ thuốc Gia đình và Thuốc Tây Y nằm ở thanh công cụ phía trên trang web. Khách hàng có thể lựa chọn theo tên loại sản phẩm để hiển thị danh sách các thuốc hiện có của nhà thuốc; hoặc tìm kiếm thuốc theo chức năng ‘Tìm kiếm thuốc’ để hiển thị ra danh sách thuốc cần tìm kiếm.

➤ Chức năng: **Hiển thị chi tiết sản phẩm thuốc.**

Sau khi hiển thị được danh sách các thuốc cần tìm, khách hàng lựa chọn vào thuốc mà mình muốn xem để hiển thị ra chi tiết thông tin sản phẩm thuốc, bao gồm: tên thuốc, công dụng, thành phần và đơn giá bán thuốc của nhà thuốc.

➤ Chức năng: **Giỏ hàng.**

Sau khi chọn được thuốc cần mua, khách hàng lựa chọn số lượng thích hợp rồi chọn nút thêm vào giỏ hàng. Khách hàng sẽ được đưa đến trang ‘Giỏ hàng’; tại đây, khách hàng có thể kiểm tra lại thông tin các thuốc cần mua. (sửa số lượng thuốc, xóa đi sản phẩm thuốc không phù hợp yêu cầu) Nếu vẫn còn thiếu thuốc, khách hàng có thể chọn vào nút ‘Tiếp tục mua hàng’ để hiển thị ra danh sách thuốc rồi chọn thêm các sản phẩm thuốc tùy theo yêu cầu.

➤ Chức năng: **Thanh toán.**

Sau khi thêm đủ sản phẩm thuốc theo nhu cầu, khách hàng kiểm tra lại đơn (có thể nhập thêm mã khuyến mại của nhà thuốc – nếu có) rồi chọn nút ‘Thanh toán’ để chuyển tiếp sang trang ‘Thanh toán’. Tại đây, khách hàng nhập đầy đủ thông tin cần thiết, lựa chọn phương thức thanh toán rồi xác nhận đơn hàng mua sản phẩm thuốc của nhà thuốc.

.Chương 2: Phân tích dữ liệu hệ thống.

2.1. Mô tả hệ thống dưới dạng mối quan hệ dữ liệu.

- Mỗi Nhà cung cấp có **Mã nhà cung cấp** (khóa chính), Tên nhà cung cấp, Địa chỉ và Thông tin người đại diện. Mỗi Nhà cung cấp bao gồm nhiều Thuốc.
- Mỗi Hãng sản xuất có **Mã hãng sản xuất** (khóa chính), Tên hãng sản xuất và Quốc gia sản xuất. Mỗi hãng sản xuất bao gồm nhiều Thuốc.
- Mỗi Loại thuốc có **Mã loại thuốc** (khóa chính), Tên loại thuốc và Mã Parent. Mỗi Loại thuốc bao gồm nhiều Thuốc.
- Mỗi Khách hàng có **Mã khách hàng** (khóa chính), Tên khách hàng, Email đăng nhập và Mật khẩu đăng nhập.
- Nhà thuốc có lưu trữ Danh sách mã khuyến mại, có **Mã khuyến mại** (khóa chính) và Lượng tiền khuyến mại.
- Khi Khách hàng lựa chọn thuốc cần mua, thông tin được lưu trữ vào Giỏ hàng, có **Mã giỏ hàng** (khóa chính), Mã thuốc, Mã khách hàng và Số lượng thuốc.
- Khi Khách hàng hoàn thành việc Thanh toán đơn mua hàng, thông tin đơn hàng sẽ được lưu vào trong Hóa đơn, có **Mã hóa đơn** (khóa chính), Tên khách hàng, Địa chỉ giao hàng, SĐT liên hệ, Email khách hàng, Ghi chú thêm. Mỗi Khách hàng có nhiều Hóa đơn bán hàng.
- Thuốc được giao tới khách hàng, thông tin được lưu trữ trong bảng danh sách giao hàng, có Hình thức giao hàng và Tên hình thức.

2.2. Mô tả cụ thể từng mối quan hệ.

- Thuốc bao gồm: **Mã thuốc** (khóa chính), Tên thuốc, Thông tin công dụng, Thành phần, Số lượng tồn, Dạng thuốc, Đơn giá, Url ảnh thuốc, Đơn vị tiền và Thông tin tìm kiếm.

Thuốc
<u>Mã thuốc</u> Tên thuốc Công dụng Thành phần Số lượng tồn Dạng thuốc Đơn giá Url ảnh Đơn vị tiền Thông tin tìm kiếm

- Loại thuốc bao gồm: **Mã loại thuốc** (khóa chính), Tên loại thuốc và mã Parent.

Loại thuốc
<u>Mã loại thuốc</u> Tên loại thuốc Mã Parent

- Hãng sản xuất bao gồm: **Mã hãng sản xuất** (khóa chính), Tên hãng sản xuất và Quốc gia sản xuất.

Hãng sản xuất
<u>Mã hãng sản xuất</u> Tên hãng sản xuất Quốc gia

- Nhà cung cấp bao gồm: **Mã nhà cung cấp** (khóa chính), Tên nhà cung cấp, Địa chỉ nhà cung cấp và Thông tin người đại diện.

Nhà cung cấp
<u>Mã nhà cung cấp</u> Tên nhà cung cấp Địa chỉ Thông tin đại diện

- Danh sách mã khuyến mại bao gồm: **Mã khuyến mại** (khóa chính) và Tiền khuyến mại.

DS mã khuyến mại
<u>Mã khuyến mại</u> Tiền khuyến mại

- Khách hàng bao gồm: **Mã khách hàng** (khóa chính), Tên khách hàng, Email đăng nhập và Mật khẩu đăng nhập.

Khách hàng
<u>Mã khách hàng</u> Tên khách hàng Email Mật khẩu

- Giỏ hàng bao gồm: **Mã giỏ hàng** (khóa chính), Mã thuốc, Mã khách hàng và Số lượng. (Dữ liệu được lưu trữ dưới dạng phiên)

Giỏ hàng
<u>Mã giỏ hàng</u> Mã thuốc Mã khách hàng Số lượng

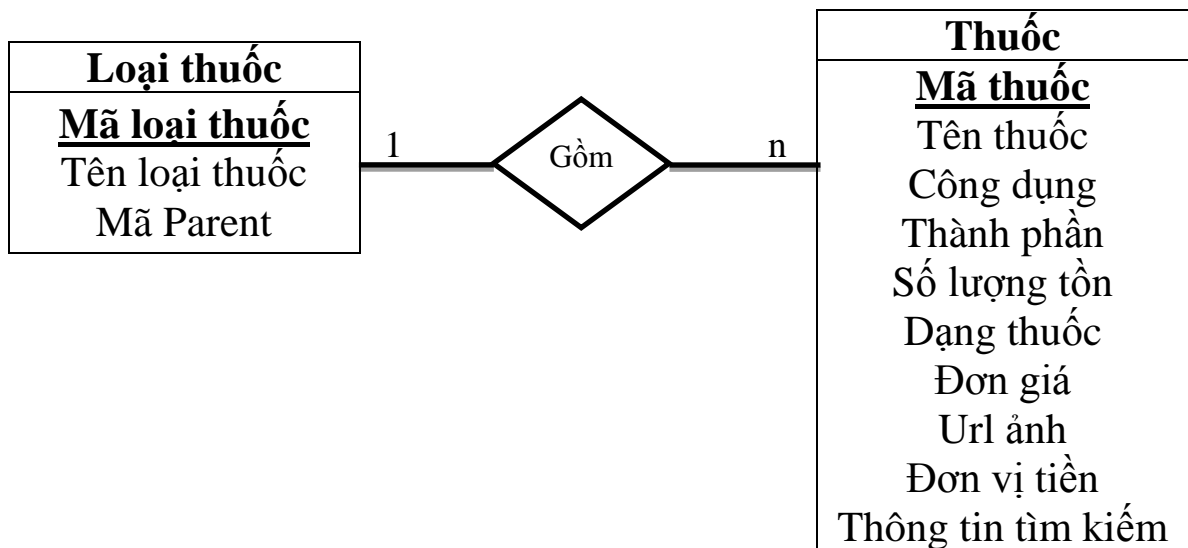
- Hoá đơn bao gồm: **Mã hóa đơn** (khóa chính), Tên khách hàng, Địa chỉ giao hàng, SĐT, Email và Ghi chú.

Hóa đơn
<u>Mã hóa đơn</u> Tên khách hàng Địa chỉ giao hàng SĐT Email liên hệ Ghi chú

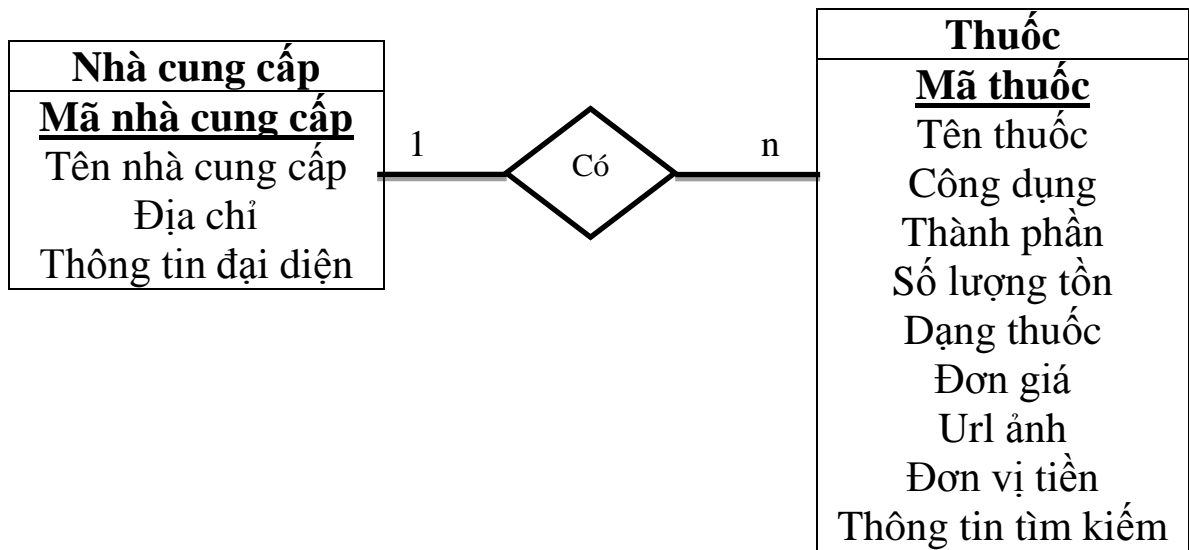
- Danh sách thông tin giao hàng bao gồm: Hình thức giao hàng và Tên hình thức.

Giao hàng
Hình thức giao hàng Tên hình thức

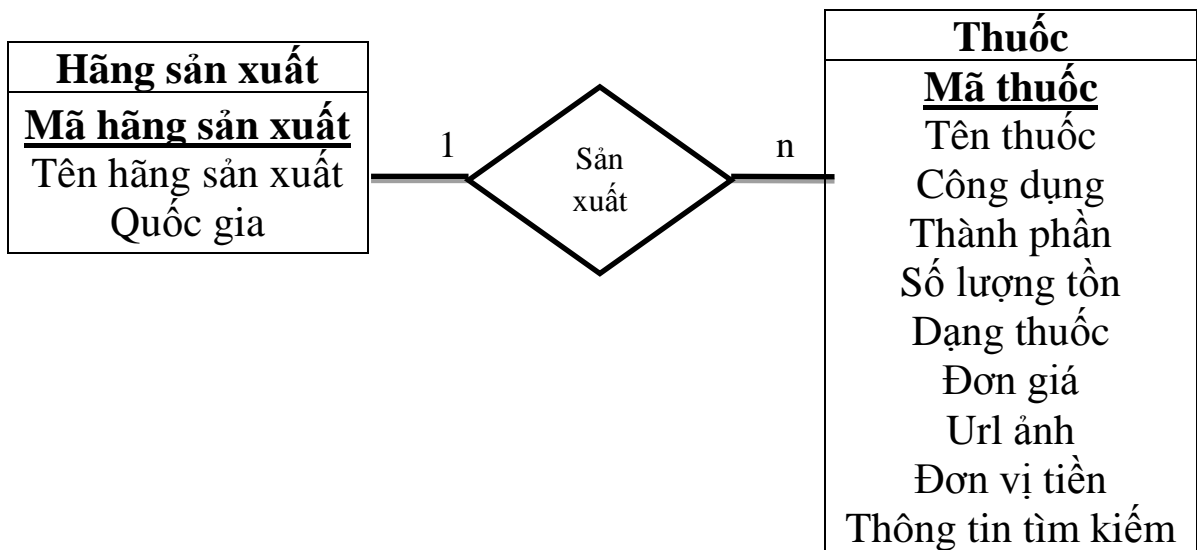
- Mỗi loại thuốc gồm nhiều thuốc.



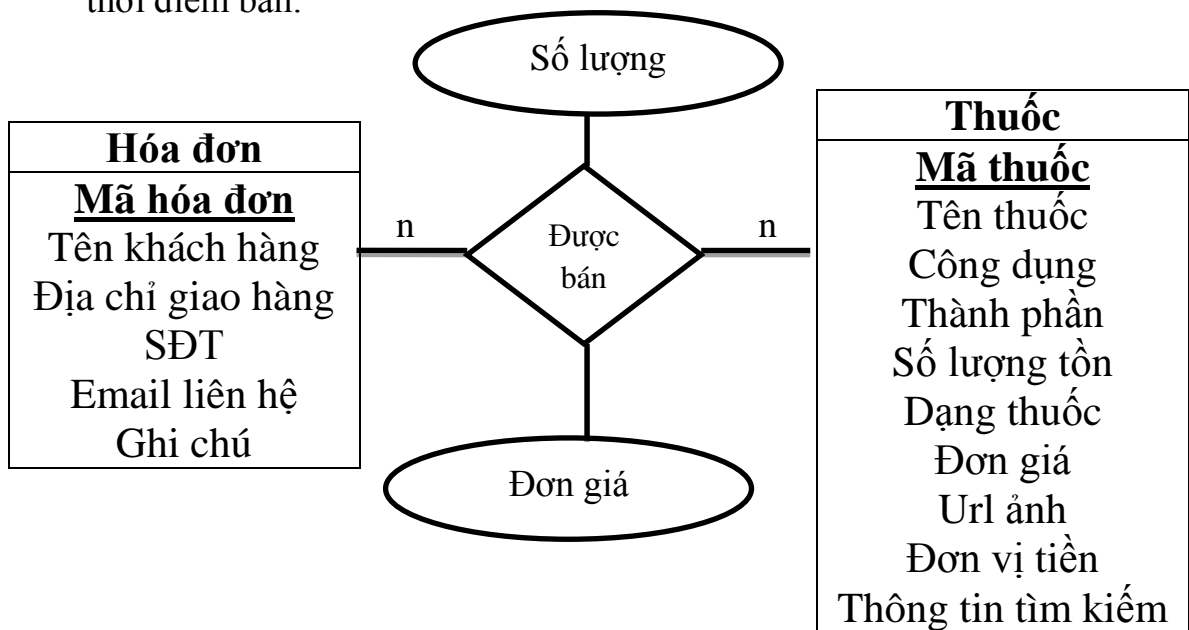
- Mỗi nhà cung cấp có nhiều thuốc.



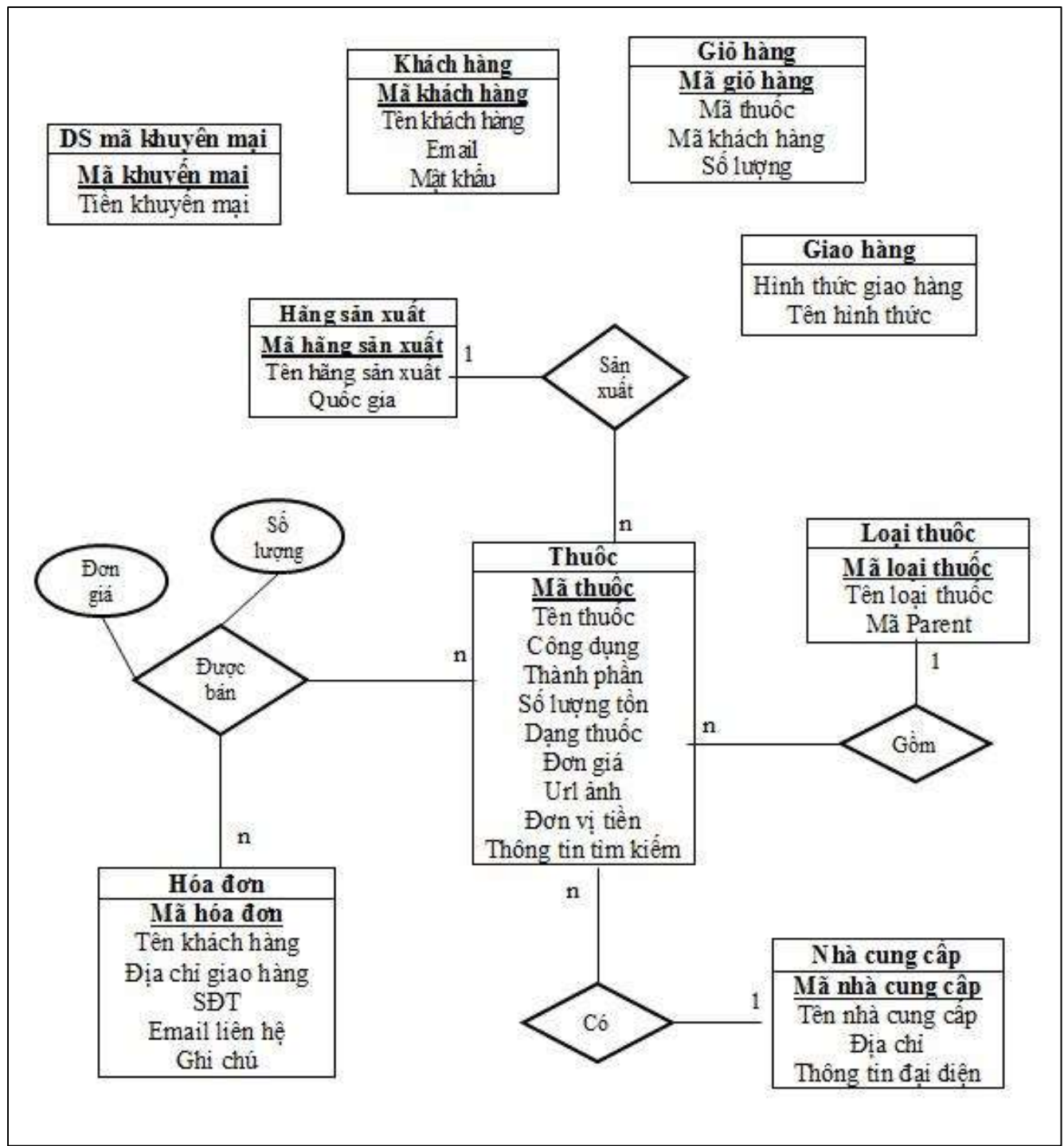
- Mỗi hãng sản xuất sản xuất ra nhiều thuốc.



- Thuốc được bán ra dưới dạng phiếu hóa đơn với số lượng thuốc bán ra ở thời điểm bán.



2.3. Mô hình liên kết thực thể.



2.4. Cách chuyển đổi mô hình liên kết thực thể sang mô hình quan hệ.

HANGSANXUAT (**MaHangSX**, TenHangSX, QuocGia)

NHACUNGCAP (**MaNhaCungCap**, TenNhaCungCap, DiaChi, ThôngTinDaiDien)

LOAITHUOC (**MaLoaiThuoc**, TenLoaiThuoc, ParentID)

THUOC (**MaThuoc**, TenThuoc, CongDung, ThanhPhan, SoLuongTon, DangThuoc, DonGia, UrlImage, Tien, TimKiem)

KHACHHANG (**MaKhachHang**, TenKhachHang, Email, MatKhau)

KHUYENMAI (**MaKH**, TienKM)

GIOHANG (**MaGH**, MaThuoc, MaKhachHang, SoLuong)

GIAOHANG (HinhThucGiaoHang, TenHinhThuc)

HOADON (**MaHoaDon**, TenKhachHang, DiaChi, SoDienThoai, Email, GhiChu)

- **Mỗi quan hệ 1-n:** (Chuyển khóa chính của quan hệ cha sang làm khóa ngoại của quan hệ con.)

+ Hãng sản xuất (con) - Thuốc (cha):

THUOC (**MaThuoc**, TenThuoc, CongDung, ThanhPhan, SoLuongTon, DangThuoc, DonGia, UrlImage, Tien, TimKiem, MaHangSX) (1)

+ Nhà cung cấp (con) – Thuốc (cha):

THUOC (**MaThuoc**, TenThuoc, CongDung, ThanhPhan, SoLuongTon, DangThuoc, DonGia, UrlImage, Tien, TimKiem, MaNhaCungCap) (2)

+ Loại thuốc (con) - Thuốc (cha):

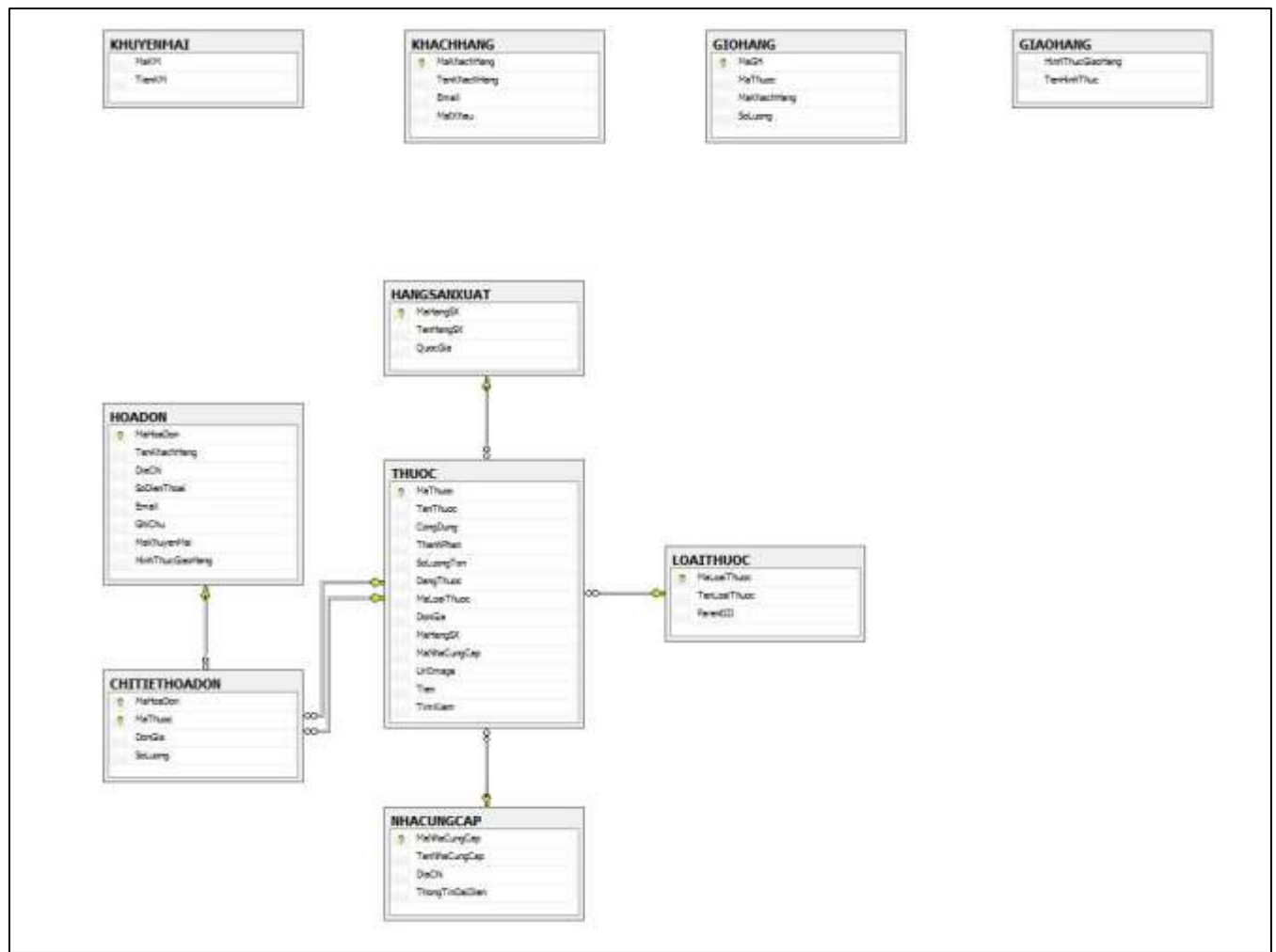
THUOC (**MaThuoc**, TenThuoc, CongDung, ThanhPhan, SoLuongTon, DangThuoc, DonGia, UrlImage, Tien, TimKiem, **MaLoaiThuoc**) (3)

- **Mối quan hệ n-n:** (Chuyển mối liên kết thành quan hệ có thuộc tính là thuộc tính của mối liên kết, thêm vào các thuộc tính khóa chính của các quan hệ có liên quan, khóa chính quan hệ mới là thuộc tính mới thêm vào.)

+ Thuốc – Hóa đơn:

CHITIETHOADON (**MaHoaDon**, **MaThuoc**, SoLuong)

2.5. Mô hình quan hệ.



2.6. Phân tích nhu cầu sử dụng thông tin.

HANGSANXUAT (**MaHangSX**, TenHangSX, QuocGia)

NHACUNGCAP (**MaNhaCungCap**, TenNhaCungCap, DiaChi, ThongTinDaiDien)

LOAITHUOC (**MaLoaiThuoc**, TenLoaiThuoc, ParentID)

KHACHHANG (**MaKhachHang**, TenKhachHang, Email, MatKhau)

KHUYENMAI (**MaKH**, TienKM)

GIOHANG (**MaGH**, MaThuoc, MaKhachHang, SoLuong)

GIAOHANG (HinhThucGiaoHang, TenHinhThuc)

HOADON (**MaHoaDon**, TenKhachHang, DiaChi, SoDienThoai, Email, GhiChu)

CHITIETHOADON (**MaHoaDon**, **MaThuoc**, SoLuong)

THUOC (**MaThuoc**, TenThuoc, CongDung, ThanhPhan, SoLuongTon, DangThuoc, DonGia, UrlImage, Tien, TimKiem, MaLoaiThuoc, MaHangSX, MaNhaCungCap)

theo (1) (2) (3)

2.7. Đặc tả dữ liệu.

1. THUOC:

<u>Thuộc tính</u>	<u>Kiểu dữ liệu</u>	<u>Mô tả</u>	<u>Chú giải</u>
MaThuoc	char(20)	Primary-key	Mã thuốc
TenThuoc	nvarchar(max)	Not Null	Tên thuốc
MaLoaiThuoc	char(15)	Foreign-key	Mã loại thuốc
MaHangSX	char(15)	Foreign-key	Mã hãng sản xuất
MaNhaCungCap	char(15)	Foreign-key	Mã nhà cung cấp
CongDung	nvarchar(max)	Null	Công dụng thuốc
ThanhPhan	nvarchar(max)	Not Null	Thành phần thuốc
SoLuongTon	int	Not Null	Số lượng tồn của thuốc trong kho
DangThuoc	nvarchar(20)	Not Null	Dạng thuốc
DonGia	int	Null	Đơn giá thuốc
UrlImage	char(50)	Null	Ảnh thuốc
Tien	varchar(9)	Null	Đơn vị tiền
TimKiem	varchar(max)	Null	Dãy thông tin tìm kiếm

2. LOAITHUOC:

<u>Thuộc tính</u>	<u>Kiểu dữ liệu</u>	<u>Mô tả</u>	<u>Chú giải</u>
MaLoaiThuoc	char(15)	Primary-key	Mã loại thuốc
TenLoaiThuoc	nvarchar(30)	Null	Tên loại thuốc
ParentID	char(10)	Null	Mã Parent

3. HANGSANXUAT:

<u>Thuộc tính</u>	<u>Kiểu dữ liệu</u>	<u>Mô tả</u>	<u>Chú giải</u>
MaHangSX	char(15)	Primary-key	Mã hãng sản xuất
TenHangSX	nvarchar(50)	Null	Tên hãng sản xuất
QuocGia	nvarchar(30)	Null	Quốc gia xuất xứ

4. NHACUNGCAP:

<u>Thuộc tính</u>	<u>Kiểu dữ liệu</u>	<u>Mô tả</u>	<u>Chú giải</u>
MaNhaCungCap	char(15)	Primary-key	Mã nhà cung cấp
TenNhaCungCap	nvarchar(30)	Null	Tên nhà cung cấp
DiaChi	nvarchar(50)	Null	Địa chỉ nhà cung cấp
ThongTinDaiDien	nvarchar(50)	Null	Thông tin người đại diện nhà cung cấp

5. KHUYENMAI:

<u>Thuộc tính</u>	<u>Kiểu dữ liệu</u>	<u>Mô tả</u>	<u>Chú giải</u>
MaKM	nchar(10)	Primary-key	Mã khuyến mại
TienKM	int	Not Null	Lượng tiền được khuyến mại

6. GIAOHANG:

<u>Thuộc tính</u>	<u>Kiểu dữ liệu</u>	<u>Mô tả</u>	<u>Chú giải</u>
HinhThucGiaoHang	nchar(1)	Not Null	Mã hình thức
TenHinhThuc	nvarchar(50)	Not Null	Tên hình thức

7. KHACHHANG:

<u>Thuộc tính</u>	<u>Kiểu dữ liệu</u>	<u>Mô tả</u>	<u>Chú giải</u>
MaKhachHang	char(35)	Primary-key	Mã khách hàng
TenKhachHang	nvarchar(40)	Not Null	Tên khách hàng
Email	char(50)	Not Null	Email đăng nhập
MatKhau	char(90)	Not Null	Mật khẩu đăng nhập

8. GIOHANG:

<u>Thuộc tính</u>	<u>Kiểu dữ liệu</u>	<u>Mô tả</u>	<u>Chú giải</u>
MaGH	int	Primary-key	Mã phiên giỏ hàng
MaThuoc	char(20)	Not Null	Mã phiên thuốc

MaKhachHang	char(35)	Null	Mã phiên khách hàng
SoLuong	int	Not Null	Số lượng thuốc theo phiên

9. HOADON:

<u>Thuộc tính</u>	<u>Kiểu dữ liệu</u>	<u>Mô tả</u>	<u>Chú giải</u>
MaHoaDon	int	Primary-key	Mã hóa đơn
TenKhachHang	nvarchar(50)	Null	Tên khách hàng
DiaChi	nvarchar(max)	Null	Địa chỉ giao hàng
SoDienThoai	nchar(15)	Null	SĐT liên hệ với khách hàng
Email	nchar(50)	Null	Email khách hàng
GhiChu	nvarchar(max)	Null	Ghi chú của khách hàng cho đơn mua hàng

10. CHITIETHOADON:

<u>Thuộc tính</u>	<u>Kiểu dữ liệu</u>	<u>Mô tả</u>	<u>Chú giải</u>
MaHoaDon	int	Primary-key	Mã hóa đơn
MaThuoc	char(20)	Foreign-key	Mã thuốc
DonGia	int	Null	Đơn giá bán
SoLuong	int	Null	Số lượng thuốc bán

Chương 3. Giao diện người dùng và phân tích chức năng giao diện.

3.1. Giao diện phần chung (Shared) giữa các trang chức năng.

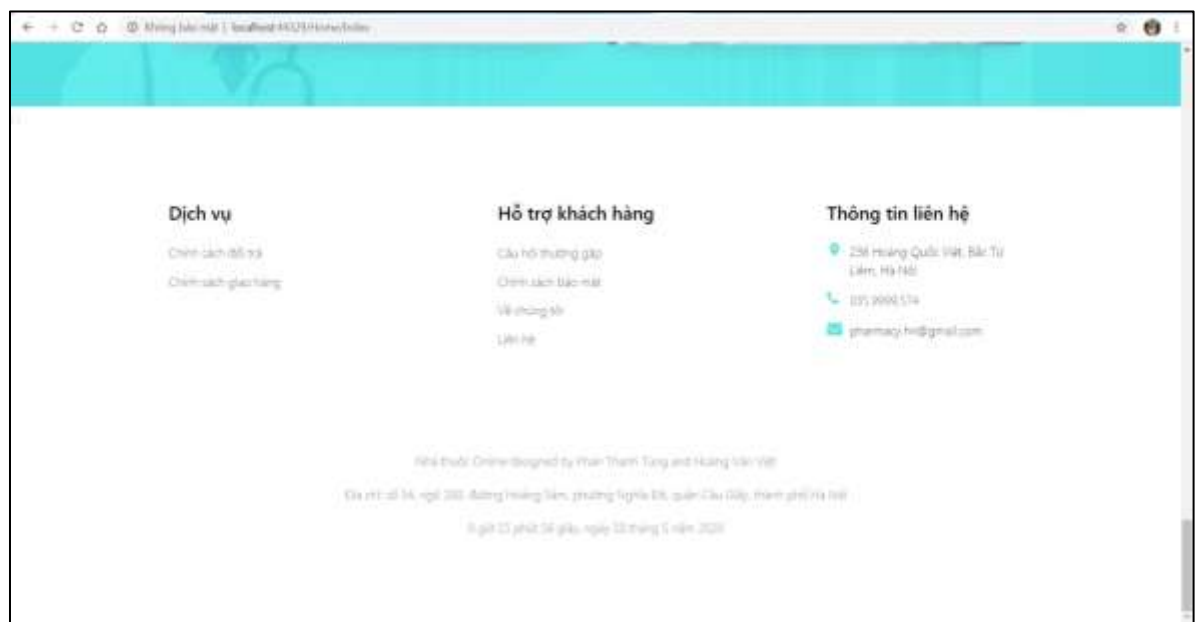
3.1.1. Phần Partial Header.



Tại phần này, thanh HEADER chứa Logo nhà thuốc, tag ‘Trang chủ’, các tag loại thuốc, nút tìm kiếm thuốc, nút truy cập tới giỏ hàng và nút đăng nhập/đăng ký.

- ‘TRANG CHỦ’: trở về trang chủ nhà thuốc.
- ‘Tên loại thuốc’ phù hợp: hiện thị danh sách thuốc theo loại.
- Nút ‘Tìm kiếm’: tìm kiếm thuốc theo tên thuốc, công dụng, ...
- Nút ‘Giỏ hàng’: chuyển về trang giỏ hàng – lưu trữ danh sách thuốc cần mua.
- Nút ‘Tài khoản người dùng’: chuyển về trang đăng nhập/ đăng ký cho người dùng.

3.1.2. Phần Partial Footer.



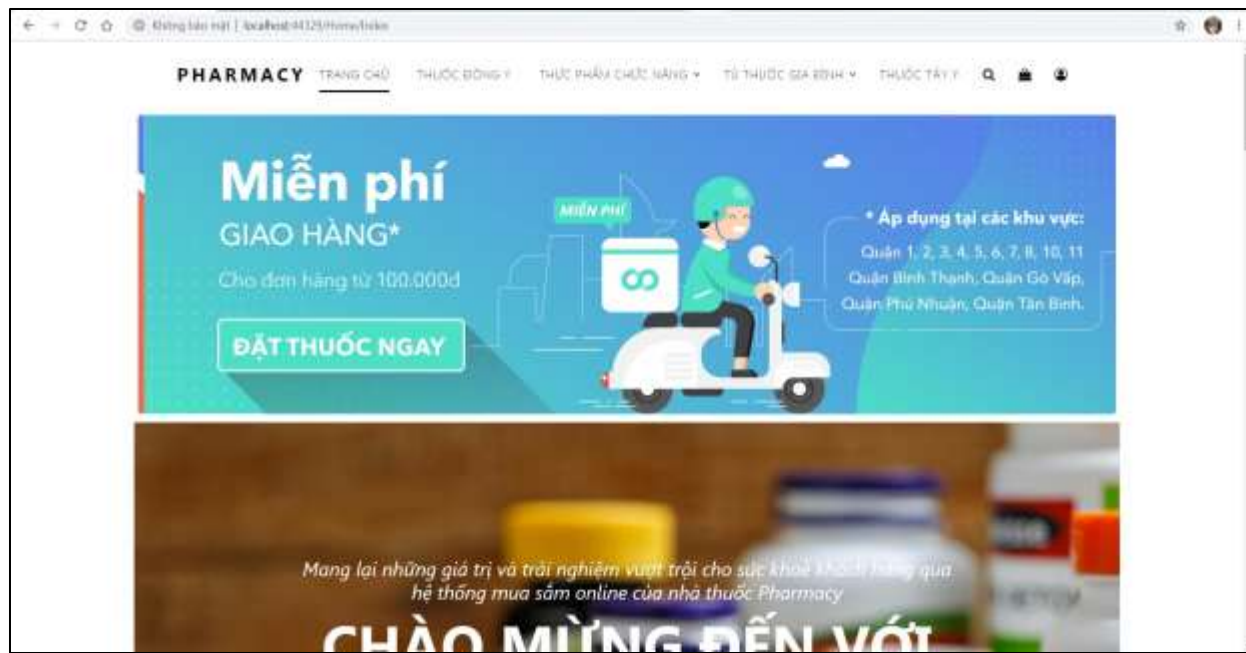
Tại phần này, FOOTER chứa các thông tin cần thiết cho khách hàng, gồm: các chính sách của nhà thuốc, giới thiệu về nhà thuốc, cách thức liên hệ và thông tin nhà thuốc.

- ‘Chính sách đổi trả’: chuyển về trang lưu trữ thông tin chính sách đổi trả của nhà thuốc.
- ‘Chính sách giao hàng’: chuyển về trang lưu trữ thông tin chính sách giao hàng của nhà thuốc.
- ‘Chính sách bảo mật’: chuyển về trang lưu trữ thông tin chính sách bảo mật của nhà thuốc.
- ‘Câu hỏi thường gặp’: chuyển về trang lưu trữ các câu hỏi thường gặp của khách hàng cho nhà thuốc và câu trả lời của người quản lý nhà thuốc.
- ‘Về chúng tôi’: chuyển về trang lưu trữ thông tin về nhà thuốc.
- ‘Liên hệ’: chuyển về trang giúp khách hàng liên hệ với nhà thuốc.

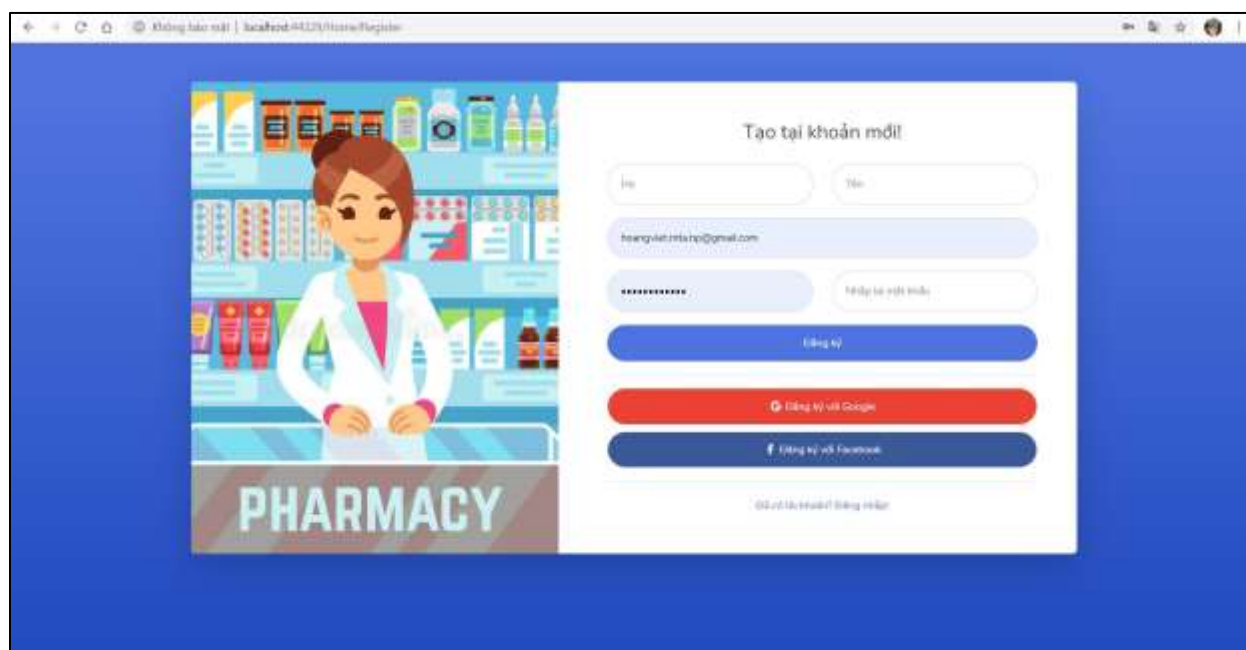
3.1.3. Phần Layout.



3.2. Giao diện chính.



3.3. Giao diện đăng ký người dùng.



Người dùng nhập các thông tin của mình để đăng ký tài khoản sử dụng nhà thuốc, gồm: Họ và tên, Email dùng để đăng nhập và Mật khẩu đăng nhập.

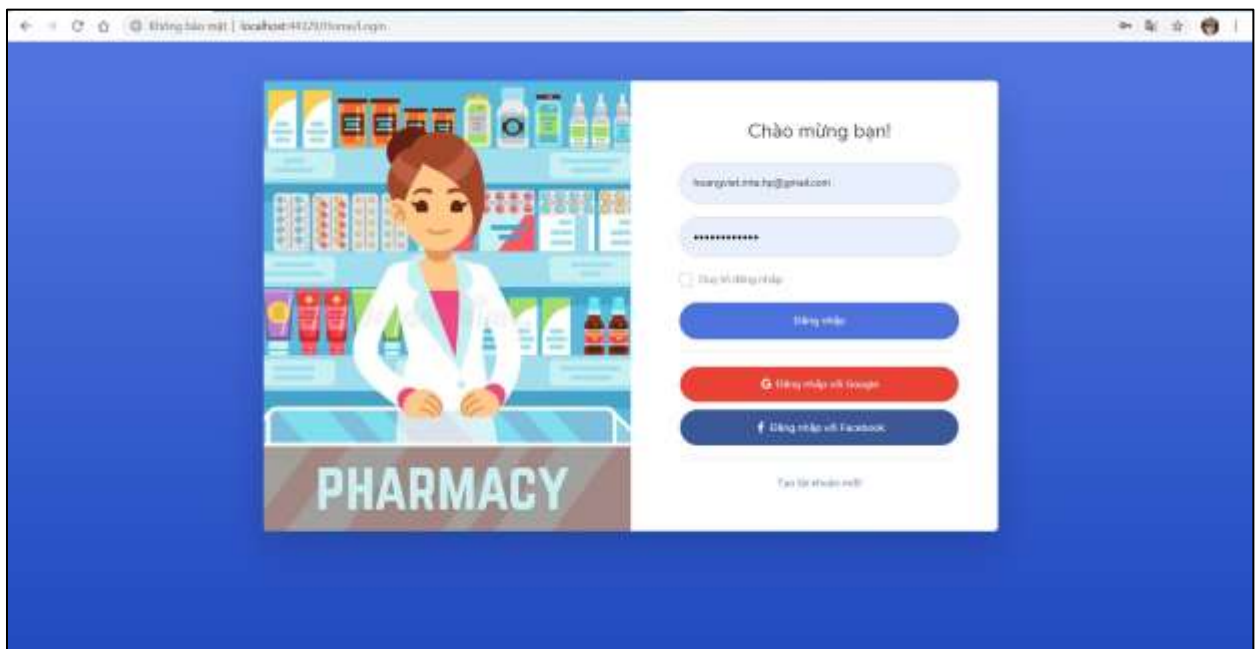
- Tại đây, tính bảo mật của người dùng được thể hiện. Mật khẩu đăng nhập của mỗi người dùng sẽ được mã hóa, do vậy, chỉ người dùng lập tài khoản

mới xác định được mật khẩu của mình. (sử dụng mã hóa MD5 mật khẩu người dùng)

```
public string MaHoaMD5(string str)
{
    MD5 mh = MD5.Create();
    byte[] inputBytes = System.Text.Encoding.ASCII.GetBytes(str);
    byte[] hash = mh.ComputeHash(inputBytes);
    StringBuilder sb = new StringBuilder();

    for (int i = 0; i < hash.Length; i++)
    {
        sb.Append(hash[i].ToString("x2"));
    }
    return sb.ToString();
}
```

3.4. Giao diện đăng nhập người dùng.



Sau khi đăng ký thành công tài khoản, người dùng sẽ sử dụng Email và Mật khẩu để đăng nhập vào tài khoản, sử dụng trang web mua thuốc.

Trang web cho phép duy trì phiên đăng nhập cho người dùng, cho đến khi người dùng đăng xuất khỏi tài khoản.

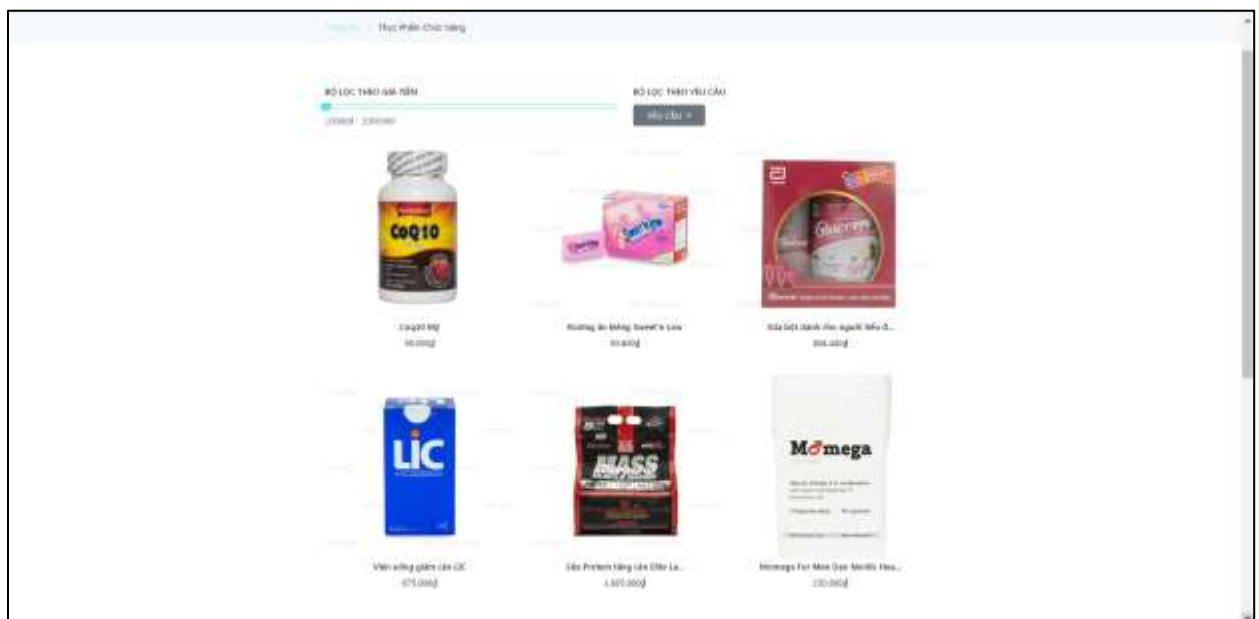
```

public void DuyTriDangNhap()
{
    if (Request.Cookies["login"] != null)
    {
        string email = Request.Cookies["login"].Value;
        var user = db.KHACHHANGs.Where(x => x.Email.Contains(email)).First();
        var userSession = new UserLogin();
        userSession.userID = user.Email;
        userSession.userName = user.TenKhachHang;
        Session.Add(Common.CommonConstants.USER_SESSION, userSession);
    }
}

public ActionResult Logout()
{
    Response.Cookies["login"].Expires = DateTime.Now.AddDays(-1);
    Session[Common.CommonConstants.USER_SESSION] = null;
    return RedirectToAction("Index");
}

```

3.5. Giao diện danh sách thuốc.



Sau khi lựa chọn được loại thuốc mình cần mua, trang web sẽ cho phép hiển thị lên danh sách tất cả thuốc có liên quan.

```

public ActionResult Xemtatca(int? page)
{
    int pageSize = 6;
    int pageNumber = (page ?? 1);
    var item = db.THUOCs.SqlQuery("SELECT * FROM THUOC ORDER BY SoLuongTon ASC").ToList();
    foreach (THUOC it in item)
    {
        if (it.TenThuoc.Length > 30)
        {
            it.TenThuoc = it.TenThuoc.Substring(0, 29) + "...";
        }
    }
    return View(item.ToPagedList(pageNumber, pageSize));
}

```

3.6. Giao diện tìm kiếm thuốc.



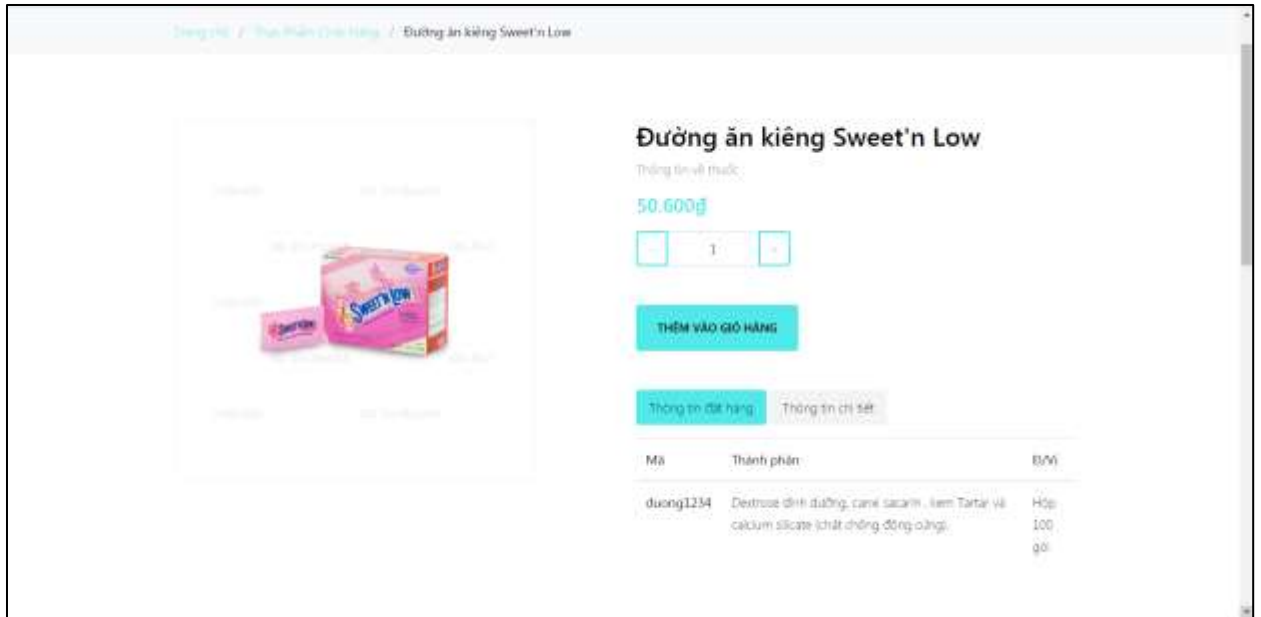
Người dùng có thể tìm kiếm sản phẩm thuốc bằng cách nhập vào nút ‘Tìm kiếm’ và nhập thông tin thuốc cần tìm.

```
[HttpPost]
0 references
public ActionResult TimKiem(string searchstr)
{
    var model = db.THUOCs.SqlQuery("SELECT * FROM THUOC WHERE TenThuoc LIKE '%" + searchstr + "%' OR TimKiem LIKE '%" + searchstr + "%'").ToList();
    return View(model);
}
```

Sau khi tìm kiếm thành công, trang web sẽ hiển thị ra danh sách những sản phẩm thuốc có tên gần nhất với thông tin người dùng vừa nhập.



3.7. Giao diện chi tiết thuốc.

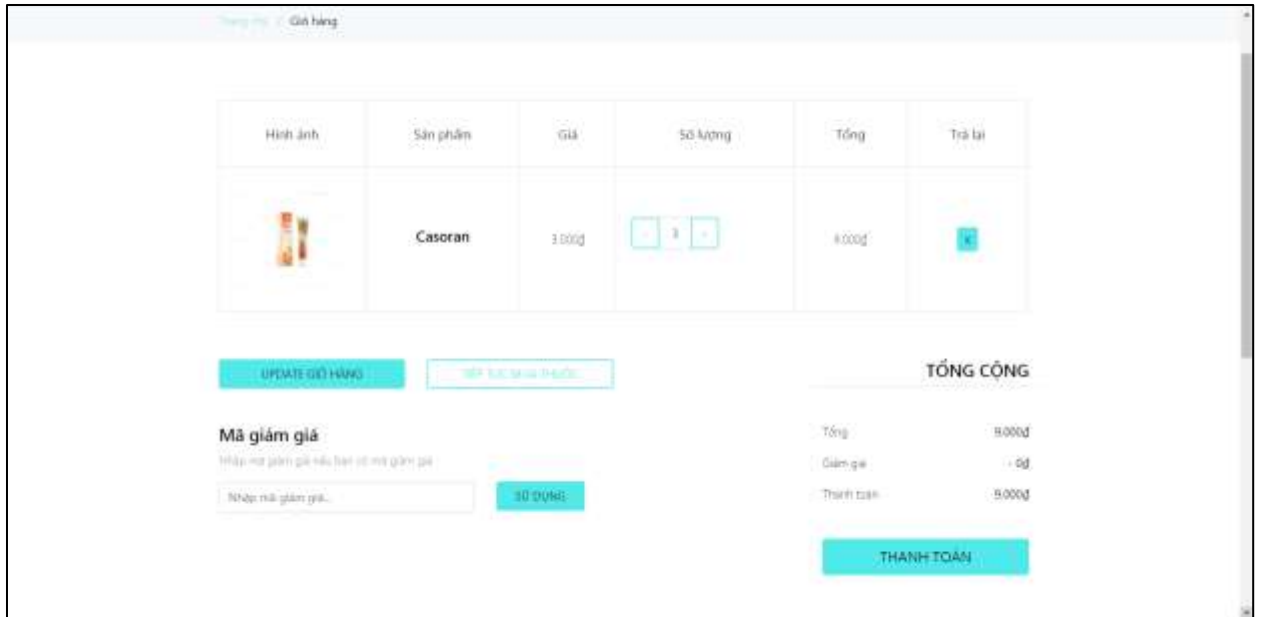


Sau khi lựa chọn được loại thuốc cần tìm, trang web sẽ hiển thị ra chi tiết thông tin sản phẩm.

```
[HttpPost]
0 references
public ActionResult ChiTietSanPham(string id)
{
    var model = db.THUOCs.Where(x => x.MaThuoc.Trim() == id.Trim()).FirstOrDefault();
    return View("ShopSingle", model);
}
```

Tại đây, người dùng có thể xem được các thông tin về từng sản phẩm thuốc, gồm: Giá bán của nhà thuốc, thông tin công dụng, thành phần của mỗi sản phẩm thuốc, dạng thuốc, ...

3.8. Giao diện giỏ hàng.



Sau khi lựa chọn được sản phẩm thuốc mình cần, người dùng sẽ lựa chọn số lượng thuốc rồi ấn nút ‘Thêm vào giỏ hàng’. Người dùng sẽ được đưa đến trang giỏ hàng.

- Phương thức thêm sản phẩm vào giỏ hàng:

```
public void themSP(THUOC sp, int sl)
{
    CartItem dongSP = gioHang
        .Where(p => p.SanPham.MaThuoc == sp.MaThuoc)
        .FirstOrDefault();

    if (dongSP == null)
    {
        gioHang.Add(new CartItem
        {
            SanPham = sp,
            SoLuong = sl
        });
    }
    else
    {
        dongSP.SoLuong += sl;
        if (dongSP.SoLuong <= 0)
        {
            gioHang.RemoveAll(l => l.SanPham.MaThuoc == sp.MaThuoc);
        }
    }
}
```


- Phương thức cập nhật giỏ hàng:

```
public void capnhatSP(THUOC sp, int s1)
{
    CartItem dongSP = gioHang
        .Where(p => p.SanPham.MaThuoc == sp.MaThuoc)
        .FirstOrDefault();

    if (dongSP != null)
    {
        if (s1 > 0)
        {
            dongSP.SoLuong = s1;
        }
        else
        {
            gioHang.RemoveAll(1 => 1.SanPham.MaThuoc == sp.MaThuoc);
        }
    }
}
```

- Phương thức xóa sản phẩm trong giỏ hàng:

```
public void XoaSP(THUOC sp)
{
    gioHang.RemoveAll(1 => 1.SanPham.MaThuoc == sp.MaThuoc);
}
```

- Phiên lưu trữ thông tin giỏ hàng được lưu lại vào trong CSDL:

```
if (Request.Cookies["login"] != null)
{
    string str = Request.Cookies["login"].Value;
    var user = db.KHACHHANGS.Where(x => x.Email.Contains(str)).First();
    var items = db.GIOHANGS.Where(x => x.MaKhachHang.Contains(user.MaKhachHang)).ToList();
    var gioHang = (Cart)Session["GioHangTam"];
    if (items.Count() == 0)
    {
        gioHang = new Cart();
    }
    else
    {
        gioHang = new Cart();
        foreach (GIOHANG it in items)
        {
            var sp = db.THUOCs.Find(it.MaThuoc);
            gioHang.themSP(sp, Convert.ToInt32(it.SoLuong));
            Session["GioHangTam"] = gioHang;
        }
    }
    return View(gioHang);
}
else
{
    var items = db.GIOHANGS.Where(x => x.MaKhachHang == null).ToList();
    var gioHang = (Cart)Session["GioHangTam"];
    if (items.Count() == 0)
    {
        gioHang = new Cart();
    }
    else
    {
        gioHang = new Cart();
        foreach (GIOHANG it in items)
        {
            var sp = db.THUOCs.Find(it.MaThuoc);
            gioHang.themSP(sp, Convert.ToInt32(it.SoLuong));
            Session["GioHangTam"] = gioHang;
        }
    }
}
```


+ Khi thêm thuốc vào giỏ hàng:

```
//thêm thuốc vào db giỏ hàng
var item = db.GIOHANGS.Where(x => x.MaThuoc.Contains(sp.MaThuoc)).ToList();
if (item.Count() == 0)
{
    GIOHANG g = new GIOHANG();
    g.MaThuoc = sp.MaThuoc;
    g.Soluong = Convert.ToInt32(soluong);
    if (Request.Cookies["login"] != null)
    {
        string str = Request.Cookies["login"].Value;
        var user = db.KHACHHANGS.Where(x => x.Email.Contains(str)).First();
        g.MaKhachHang = user.MaKhachHang;
    }
    db.GIOHANGS.Add(g);
}
else
{
    if (Request.Cookies["login"] != null)
    {
        string str = Request.Cookies["login"].Value;
        var user = db.KHACHHANGS.Where(x => x.Email.Contains(str)).First();
        var itemcart = db.GIOHANGS.Where(x => x.MaThuoc.Contains(sp.MaThuoc) && x.MaKhachHang.Contains(user.MaKhachHang)).First();
        itemcart.Soluong = itemcart.Soluong + Convert.ToInt32(soluong);
    }
    else
    {
        var itemcart = db.GIOHANGS.Where(x => x.MaThuoc.Contains(sp.MaThuoc)).First();
        itemcart.Soluong = itemcart.Soluong + Convert.ToInt32(soluong);
    }
}
db.SaveChanges();
return RedirectToAction("Cart");
```

+ Khi cập nhật thông tin thuốc trong giỏ hàng:

```
//update thuốc trong db giỏ hàng
if (Request.Cookies["login"] != null)
{
    string str = Request.Cookies["login"].Value;
    var user = db.KHACHHANGS.Where(x=>x.Email.Contains(str)).First();
    var itemcart = db.GIOHANGS.Where(x => x.MaThuoc.Contains(sp.MaThuoc) && x.MaKhachHang.Contains(user.MaKhachHang)).First();
    itemcart.Soluong = sl[i];
}
else
{
    var itemcart = db.GIOHANGS.Where(x => x.MaThuoc.Contains(sp.MaThuoc)).First();
    itemcart.Soluong = sl[i];
}
db.SaveChanges();
```

+ Khi xóa thuốc trong giỏ hàng:

```
public ActionResult XoaSP(string id)
{
    var sp = db.THUOCs.Find(id);
    var gioHang = (Cart)Session["GioHangTam"];
    if (gioHang != null)
    {
        gioHang.XoaSP(sp);
        db.GIOHANGS.Remove(db.GIOHANGS.Where(x => x.MaThuoc == sp.MaThuoc).First());
        //Gắn sp vào Session
        Session["CartSession"] = gioHang;
    }
    dem = 1;
    return RedirectToAction("Cart");
}
```

3.9. Giao diện thanh toán.

Thanh toán

Bạn chưa đăng nhập? [Đăng nhập](#) để đăng nhập vào tài khoản của bạn.

Chi tất thanh toán:

Họ: Tên:

Địa chỉ giao hàng:

Địa chỉ thanh toán:

Số nhà, hẻm, ngõ, ấp, phường:

Email: Số điện thoại:

Lưu ý đơn hàng:

Viết nội dung của bạn vào đây...

Giỏ hàng của bạn:

Sản phẩm	Giá tiền
Cà phê x 1	9.000
Sữa gạo	0 đ
Thành tiền	9.000

[Thêm 10 ngày hàng](#)

[Thêm hàng vào giỏ](#)

[XÁC NHẬN ĐẶT HÀNG](#)

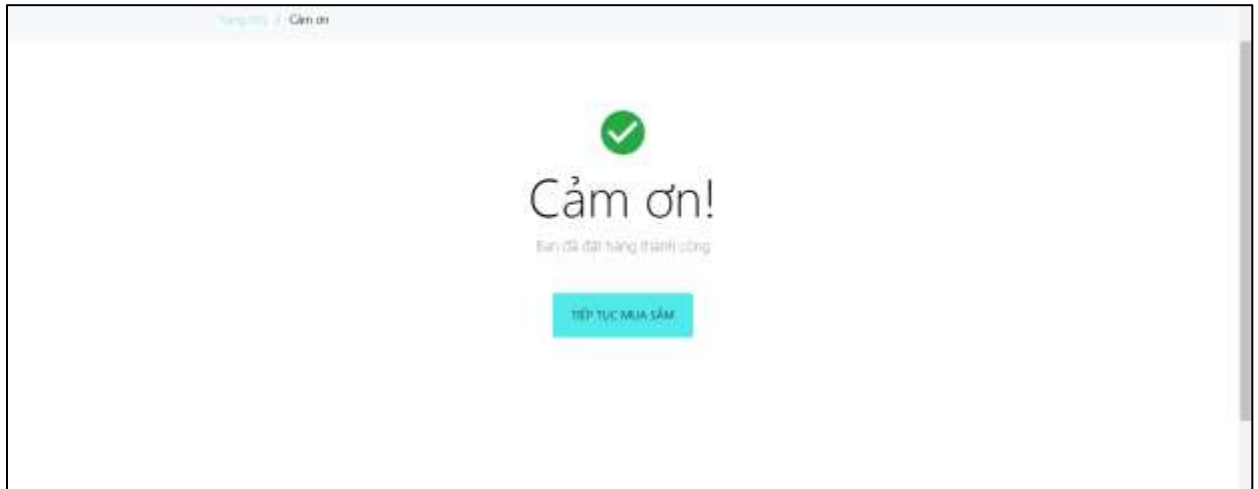
Sau khi đã kiểm tra đủ sản phẩm thuốc theo nhu cầu mua hàng, người dùng ấn nút ‘Thanh toán’ để chuyển tiếp sang trang thanh toán đơn hàng.

Người dùng nhập đầy đủ các thông tin cần thiết để thanh toán đơn hàng.

- Phương thức lấy các thông tin rồi lưu lại vào trong CSDL:

```
public ActionResult ThanhToan(MoHoadon model, string ho, string ten, string diachiduong, string sonha, string email, string sdt, string ghichu, string makhuyenmai, string giachang)
{
    model.TenKhachHang = ho + " " + ten;
    model.DiaChi = sonha + " " + diachiduong;
    model.Email = email;
    model.SoDienThoai = sdt;
    model.Ghichu = ghichu;
    model.Makhuyenmai = makhuyenmai;
    model.HinhThucGiaoHang = giachang;
    db.HOADONS.Add(model);
    db.SaveChanges();
    var giohang = (HttpContext.Session["GiohangTao"]);
    foreach (var item in giohang.dongSP)
    {
        CHITIEITHOADON obj = new CHITIEITHOADON();
        obj.Hoadon = model.Hoadon;
        obj.Mathuoc = item.SanPham.Mathuoc;
        obj.DongGia = item.SanPham.DongGia;
        obj.Soluong = item.Soluong;
        db.CHITIEITHOADONS.Add(obj);
        if (Request.Cookies["login"] != null)
        {
            string str = Request.Cookies["login"].Value;
            var user = db.CHACHANGS.Where(x => x.Email.Contains(str)).First();
            db.GIOHANGS.Remove(db.GIOHANGS.Where(x => x.Mathuoc == item.SanPham.Mathuoc && x.Makhachhang.Contains(user.Makhachhang)).First());
        }
        else
        {
            db.GIOHANGS.Remove(db.GIOHANGS.Where(x => x.Mathuoc == item.SanPham.Mathuoc).First());
        }
        db.SaveChanges();
    }
    giohang.XoatranBo();
}
```

+ Người dùng sau khi hoàn thành việc thanh toán sẽ hiện ra thông báo ‘Thanh toán thành công’:



3.10.1. Giao diện phần “Chính sách đổi trả”.

3.10.1. Giao diện phần “Chính sách đổi trả”.

PHARMACY

TRANG CHỦ

THUỐC ĐỒNG T

THỰC PHẨM CHỨC NĂNG

TU THUỐC GIÀ Đ

THUỐC TÂY

Trang chủ

Chính sách đổi trả

QUY ĐỊNH ĐỔI TRẢ HÀNG

Nguyên nhân	Thời gian đổi trả	Hàng phẩm được áp dụng	Điều kiện đổi	Phí đổi hàng	Ghi chú
1. Do lỗi của nhà sản xuất	Trong vòng 30 ngày kể từ ngày mua	Tất cả sản phẩm không bao gồm hàng hỏng & hàng biến chất	<ul style="list-style-type: none"> Sản phẩm lỗi nhà sản xuất = Không có bằng chứng chứng minh chất lượng sản phẩm = Chưa có hộp giấy / hoặc hộp hỏng, rách, chưa mở generic nắp hộp (đối với sản phẩm dạng viên hoặc viên nang) = Sản phẩm không có vỏ bọc ngoài (nếu có) = Sản phẩm là thuốc, dùng gói dùng vỉ / dùng gói / dùng ống tiêm, bình theo liều (*) 	Phí đổi hàng: 0%	Theo Giá trị tiền hàng được đổi sau giảm giá / chiết khấu
2. Do lỗi của nhà phân phối hoặc nhà bán lẻ	Trong vòng 30 ngày kể từ ngày mua	<ul style="list-style-type: none"> Sản phẩm hàng vi, đóng gói, chưa mở generic = Chưa có hộp giấy / hoặc hộp hỏng, rách, chưa mở generic nắp hộp (đối với sản phẩm dạng viên hoặc viên nang) = Sản phẩm không có vỏ bọc ngoài (nếu có) = Không có bằng chứng chứng minh chất lượng sản phẩm = Chưa có hộp giấy / hoặc hộp hỏng, rách, chưa mở generic nắp hộp (đối với sản phẩm dạng viên hoặc viên nang) = Sản phẩm là thuốc, dùng gói dùng vỉ / dùng gói / dùng ống tiêm, bình theo liều (*) 	<ul style="list-style-type: none"> Sản phẩm lỗi nhà sản xuất = Không có bằng chứng chứng minh chất lượng sản phẩm = Chưa có hộp giấy / hoặc hộp hỏng, rách, chưa mở generic nắp hộp (đối với sản phẩm dạng viên hoặc viên nang) = Sản phẩm không có vỏ bọc ngoài (nếu có) = Sản phẩm là thuốc, dùng gói dùng vỉ / dùng gói / dùng ống tiêm, bình theo liều (*) 	Phí đổi hàng: 0%	Theo Giá trị tiền hàng được đổi sau giảm giá / chiết khấu
			<ul style="list-style-type: none"> Sản phẩm lỗi nhà phân phối = Không có bằng chứng chứng minh chất lượng sản phẩm = Chưa có hộp giấy / hoặc hộp hỏng, rách, chưa mở generic nắp hộp (đối với sản phẩm dạng viên hoặc viên nang) = Sản phẩm là thuốc, dùng gói dùng vỉ / dùng gói / dùng ống tiêm, bình theo liều (*) 	Phí đổi hàng: 10%	Theo Giá trị tiền hàng được đổi sau giảm giá / chiết khấu
			<ul style="list-style-type: none"> Sản phẩm lỗi nhà bán lẻ = Không có bằng chứng chứng minh chất lượng sản phẩm = Chưa có hộp giấy / hoặc hộp hỏng, rách, chưa mở generic nắp hộp (đối với sản phẩm dạng viên hoặc viên nang) = Sản phẩm là thuốc, dùng gói dùng vỉ / dùng gói / dùng ống tiêm, bình theo liều (*) 	Phí đổi hàng: 30% (áp dụng cho sản phẩm nhập khẩu)	Theo Giá trị tiền hàng được đổi sau giảm giá / chiết khấu Tương tự như sản phẩm nhập khẩu

3.10.2. Giao diện phần “Chính sách giao hàng”.

PHARMACY

TRANG CHỦ

THUỐC ĐÔNG Y

THỰC PHẨM CHỨC NĂNG

TU THUỐC GIA ĐÌNH

THUỐC TÂY Y

🔍

🛒

👤

Trang chủ

Chính sách giao hàng

Mình thực thành toán

Giao hàng từ 1h đến 2h30 hoặc chuyển khoản

Thông tin chuyên khoa

Tên khoa: Công ty Cổ Phần Dược Miền PT Pharmacy

Số tài khoản: 11.0202.0243 - Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam

*Mọi thông tin chi tiết thắc mắc hoặc cần tư vấn: Quý khách vui lòng gọi hoặc nhắn tin hệ hotline: 1800.8278 miễn phí

SẢN PHẨM THUỐC

Chúng tôi sẽ đưa những thuốc tốt nhất đáp ứng nhu cầu của khách hàng

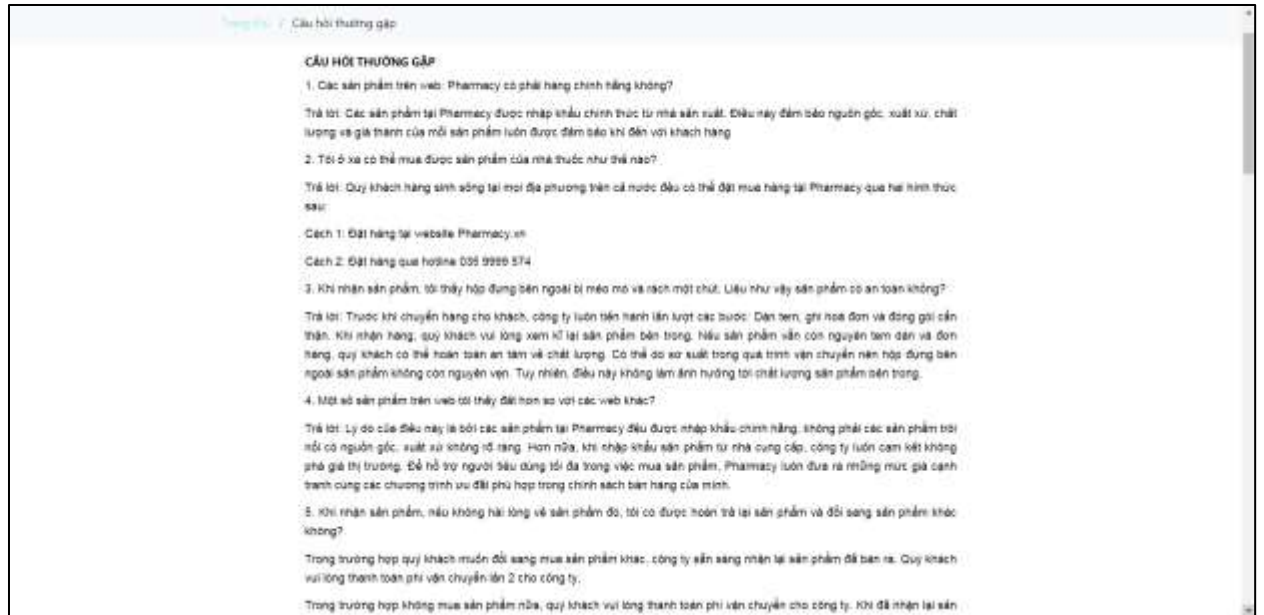




ĐÁNH GIÁ BỞI CHUYÊN GIA

Nhà thuốc Pharmacy luôn là sự lựa chọn hàng đầu của đông y bác sĩ & hàng triệu bác sĩ, nhân viên

3.10.3. Giao diện phần “Câu hỏi thường gặp”.



3.10.4. Giao diện phần “Chính sách bảo mật”.



3.10.5. Giao diện phần “Về chúng tôi”.



3.10.6. Giao diện phần “Liên hệ”.

The screenshot shows a contact form titled 'Liên hệ' (Contact). The form is located within a light blue header bar. The form itself is a white box with a light blue border. It contains five input fields: 'Họ *' (Last Name), 'Tên *' (First Name), 'Email *', 'Chi địa' (Address), and 'Nội dung' (Content). Each field is followed by a red asterisk indicating it is a required field. The 'Nội dung' field is a larger text area. At the bottom of the form is a blue button labeled 'GỬI' (SEND).